

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 507/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc: “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Minh T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp An Thuận, xã T, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp Hưng An Tây, xã H, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Minh T số tiền nợ là 76.000.000 (bảy mươi sáu triệu) đồng. Trả tiền trong thời gian 76 tháng, mỗi tháng trả 1.000.000 (một triệu) đồng. Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 15/02/2025.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà bà Huỳnh Thị M không thực hiện đúng như thỏa thuận thì ông Phạm Minh T có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với số tiền mà bà Huỳnh Thị M còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 950.000 (chín trăm năm mươi nghìn) đồng và còn phải nộp số tiền này.

Ông Phạm Minh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 950.000 (chín trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.432.000 (hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng, án phí, lệ phí Tòa án số: 0007328 ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Hoàn lại cho ông T số tiền 1.482.000 (một triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Đăng